

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**QUẬN C**  
**THÀNH PHỐ C**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13/01/2023

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Vũ Linh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

**1/ Ông Nguyễn Văn Sang.**

**2/ Ông Nguyễn Thanh Tùng.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 202/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2022 về việc “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 48/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/12/2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà **Tăng Thị Diễm T**, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 166A khu vực P, phường T, quận C, thành phố C.

**2. Bị đơn:** Ông **Mai Đức T**, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 557A khu vực Phú Thành, phường T, quận C, thành phố C.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** **Ngân hàng N** (Xin giải quyết vắng mặt).

*Chi nhánh C:* Số 106/4 đường Võ Tánh, phường L, quận C, thành phố C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn bà Tăng Thị Diễm T bày và yêu cầu:* Bà và ông T tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

phường T, quận C vào ngày 19/8/2009. Chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi ông T không lo làm ăn, nhiều lần hằn gấn nhưng không được, nay bà khởi kiện yêu cầu giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa bà với ông T có với nhau 03 (ba) con chung tên là Mai Thị Diễm P (nữ), sinh ngày 17/12/2009, Mai Nhật Đ (nam), sinh ngày 29/12/2013 và Mai Minh T (nam), sinh ngày 17/06/2017. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai (02) con chung là Mai Thị Diễm P (nữ) và Mai Minh T (nam) cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; thống nhất giao con chung là Mai Nhật Đ (nam) cho ông T nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà yêu cầu chia đôi đôi với tài sản chung gồm: Số tiền đang gửi tiết kiệm 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tại Ngân hàng N – Chi nhánh C (sau đây viết tắt là Ngân hàng Agribank Chi nhánh C); Hệ thống tưới tiêu cây trồng có giá trị khoảng 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và quyền sử dụng đất thuộc thửa số 2668, tờ bản đồ số 4 có diện tích 723,1m<sup>2</sup>, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS02312 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 09/5/2017. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, giữa bà với ông T đã tự nguyện thoả thuận thống nhất tự phân chia tài sản chung với nhau nên xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung này.

- Bị đơn ông Mai Đức T trình bày: Ông thống nhất với phần trình bày của bà T về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Qua yêu cầu xin ly hôn của bà T thì ông đồng ý, do vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ với nhau. Về con chung: Thống nhất giao hai (02) con chung là Mai Thị Diễm P (nữ) và Mai Minh T (nam) cho bà T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông không phải cấp dưỡng nuôi con; ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Nhật Đ (nam) cho đến khi trưởng thành, ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung: Trong thời gian chung sống giữa ông với bà T không có, nên không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Giữa ông với bà T thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Có mặt tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ phần trình bày và yêu cầu của mình như trên.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, cũng như tại phiên tòa hôm nay: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định về trình tự, thủ tục tố tụng. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý giải quyết đúng quy định; Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải, thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; không phát hiện vi phạm.

- Về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn đúng quy định, riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Agribank Chi nhánh C có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Tăng Thị Diễm T được ly hôn với ông Mai Đức T, ghi nhận ý kiến thống nhất giữa các đương sự giao hai con chung là Mai Thị Diễm P (nữ), sinh ngày 17/12/2009 và Mai Minh T (nam) sinh ngày 17/06/2017 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Mai Nhật Đ (nam) sinh ngày 29/12/2013 cho ông T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của bà T, do các đương sự đã thỏa thuận tự phân chia với nhau.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

##### [1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Tăng Thị Diễm T và ông Mai Đức T tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2008, có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân phường T, quận C cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 70 ngày 19/8/2009, nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp được pháp luật bảo vệ và điều chỉnh khi có yêu cầu. Chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, không đạt được hạnh phúc như mong muốn nên bà T có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông T, quan hệ tranh chấp được xác định là “Xin ly hôn”, vụ việc được Tòa án nhân dân quận C thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Agribank Chi nhánh C có đơn xin giải quyết vắng mặt, xét đây là quyền của đương sự và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

##### [3] Xét yêu cầu của các đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của bà T và ông T là hợp pháp trên cơ sở tự nguyện, trong thời gian chung sống thì tình cảm vợ chồng có sự rạn nứt, mâu thuẫn với nhau dẫn đến ly thân từ năm 2020 đến nay, giữa hai người không tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn, không hàn gắn tiếp tục cuộc sống hôn nhân đã được xây dựng, theo bà T cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không thể hàn gắn và mâu thuẫn ngày càng lớn nên không thể đoàn tụ với nhau.

Xét thấy để xây dựng hạnh phúc của gia đình, cũng như cuộc sống của vợ chồng phải được vun đắp từ tình cảm thật sự xuất phát từ bản thân của cả người vợ và người chồng, sự tự nguyện cả hai người đồng thời cùng duy trì, giữ gìn hạnh phúc đã xây dựng, cùng chăm lo cho nhau và nuôi dạy con chung, nhưng bà T và ông T không làm được điều này. Bà T cho rằng không còn tình cảm, không thể hàn gắn và kiên quyết được ly hôn với ông T, nếu gán ép, duy trì sẽ không mang lại hạnh phúc. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bà T và ông T khai thống nhất trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn với nhau ngày càng lớn, không thể hàn gắn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà T và ông T không đạt được, đời sống chung thực tế không tồn tại, nghĩ nên cho bà T được ly hôn với ông T là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Về con chung: Có 03 (ba) con chung là Mai Thị Diễm P (nữ), sinh ngày 17/12/2009, Mai Nhật Đ (nam) sinh ngày 29/12/2013 và Mai Minh T (nam) sinh ngày 17/06/2017. Bà T và ông T thống nhất giao 02 (hai) con chung là Mai Thị Diễm P và Mai Minh T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Mai Nhật Đ cho ông T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất giữa các bên đương sự và phù hợp với ý chí và nguyện vọng của con chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Tăng Thị Diễm T và ông Mai Đức T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà T yêu cầu chia tài sản chung gồm số tiền đang gửi tiết kiệm 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh C; Hệ thống tưới tiêu cây trồng có giá trị 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và quyền sử dụng đất thuộc thửa số 2668, tờ bản đồ số 4 diện tích 723,1m<sup>2</sup>, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS02312 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày

09/5/2017. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà T tự nguyện xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng, bà T và ông T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, xét đây là quyền của đương sự và phù hợp quy định của pháp luật nên đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung này của bà T.

Về nợ chung: Bà T và ông T khai thống nhất không có, không có yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Tăng Thị Diễm T nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chia tài sản chung: Bà Tăng Thị Diễm T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0008773 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 235, 244, 266 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### ***Tuyên xử:***

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Tăng Thị Diễm T được ly hôn với ông Mai Đức T.

2. Về Con chung: Giao 02 (hai) con chung là cháu Mai Thị Diễm P (nữ), sinh ngày 17/12/2009 và Mai Minh T (nam), sinh ngày 17/06/2017 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; giao con chung cháu Mai Nhật Đ (nam), sinh ngày 29/12/2013 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà T và ông T không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Tăng Thị Diễm T và ông Mai Đức T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của nguyên đơn

bà Tăng Thị Diễm T.

**4. Về nợ chung:** Bà T và ông T khai thống nhất không có, không có yêu cầu, nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

**5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Nguyên đơn bà Tăng Thị Diễm T nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008783 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố C; bà T đã nộp xong án phí hôn nhân.

**6. Về án phí dân sự sơ thẩm chia tài sản chung:** Bà Tăng Thị Diễm T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0008773 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

**7. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn và bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định; đề yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm theo quy định./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- TAND Tp.C;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND P.T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**Phan Vũ Linh**